

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam nửa cuối 2021: Động lực nào để vượt qua khó khăn thách thức?



TS. Nguyễn Quốc Việt
 Phó viện trưởng viện Nghiên cứu Kinh tế và chính sách



Nhà báo Lê Thu Hiền
 Tạp chí Thông tin và Truyền thông

No 2. Aug 06, 2021

Báo cáo kinh tế Thường niên 2021 của VEPR cho rằng tương lai kinh tế thế giới trong năm 2021 đã bớt bất định hơn nhờ kinh nghiệm ứng phó với bệnh dịch và việc triển khai tiêm phòng vac-xin ở nhiều nước lớn trên thế giới. Trong năm 2020, mặc dù có sụt giảm rất lớn so với các năm trước đó, nền kinh tế Việt nam vẫn được đánh giá có tốc độ tăng trưởng GDP cao nhất trong các quốc gia Châu Á và nằm trong nhóm các nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao nhất trên thế giới. Trong nửa đầu năm 2021, nền kinh tế Việt nam có vẻ cũng đã lấy lại được đà tăng trưởng của các năm trước và cũng vẫn được đánh giá khá tích cực bởi các báo cáo của các tổ chức trong và ngoài nước.

Thực tế cho thấy, Việt Nam sẽ tiếp tục đà tăng trưởng kể từ Quý 3/2020. Kinh tế Việt Nam tăng trưởng 6,61% (yoy) trong Quý 2/2021, cao hơn mức tăng trưởng cùng kỳ năm 2020 (0,36%, yoy). Trong 6 tháng đầu năm 2021, khu vực nông, lâm và thủy sản tăng 3,82% , khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,36% và khu vực dịch vụ tăng 3,96% so với cùng kỳ năm ngoái. So với cùng kỳ năm 2020, Quý 2/2020 ghi nhận ngành nông nghiệp tăng 3,83%, lâm nghiệp tăng 4,1% và thủy sản tăng 4,96%. Trong đó, ngành thủy sản tăng trưởng mạnh mẽ trở lại nhờ vào sự hồi phục về cầu của các thị trường nước ngoài. Ngành nông nghiệp tiếp tục đạt mức tăng trưởng mạnh của Quý 1/2021 dựa trên điều kiện thời tiết thuận lợi cùng với việc kiểm soát được các loại dịch bệnh ở lợn và dịch cúm gia cầm giúp năng suất cây trồng và chăn nuôi đạt khá.

Trong quý 2/2021, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 10,28% (yoy), thấp hơn mức của quý 2/2019 nhưng cao hơn tốc tăng của năm 2020. Đối với các ngành công nghiệp, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục đóng vai trò động lực dẫn dắt tăng trưởng của nền kinh tế trong Quý 2/2021

với tốc độ tăng trưởng là 13,84% (yoy), và chỉ thấp hơn cùng kỳ các năm 2011 và 2018. Mặt khác, do sản lượng khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên tiếp tục giảm trong Quý 2/2021 nên ngành khai khoáng suy giảm 4,68% (yoy). Do ảnh hưởng của các biện pháp phòng chống dịch bệnh nên ngành xây dựng tăng 4,82% (yoy), mức tăng này chỉ cao hơn Quý 2/2020 (4,59% (yoy)) trong giai đoạn 2014 - 2020.

Hoạt động bán lẻ, kinh doanh dịch vụ trên đà phục hồi. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý II/2021 ước tính đạt 1.177,6 nghìn tỷ đồng, giảm 8,4% so với quý trước và tăng 5,1% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2021, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 2.463,8 nghìn tỷ đồng, tăng 4,9% so với cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá tăng 3,55% (cùng kỳ năm 2020 giảm 5,77%). Tận dụng các kênh, nền tảng mua sắm trực tuyến, các doanh nghiệp bán lẻ có thể đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân một cách dễ dàng. Vì thế ngành bán lẻ không chịu ảnh hưởng tiêu cực khi dịch bệnh bùng phát trở lại trong cuối Quý 2.

Tuy nhiên nền kinh tế Việt nam lại chịu rất nhiều khó khăn, thách thức đến từ đợt bùng phát dịch covid lần thứ 4 bắt đầu từ Quý 2 năm 2021. Do vậy, triển vọng kinh tế Việt nam nửa cuối năm 2021 phụ thuộc rất nhiều vào các nỗ lực thực hiện đồng bộ các biện pháp khống chế dịch bệnh covid, phát triển vaccine trong nước và tận dụng các mối quan hệ chiến lược để tiến hành ngoại giao vaccine, ưu tiên đảm bảo nguồn cung và tổ chức tiêm vắc xin phòng covid 19 nhanh và hiệu quả cho đồng thời khối doanh nghiệp sản xuất kinh doanh lẫn các nhóm hộ kinh doanh đang chịu nhiều ảnh hưởng bởi các hạn chế và giãn cách xã hội ở khắp cả thành phố lớn và trung tâm kinh tế trọng điểm. Chính vì vậy, trong kịch bản cơ sở mà VEPR đã đưa ra, với giả định rằng dịch bệnh sẽ được kiểm soát vào cuối Q3/2021, việc tiêm chủng được triển khai nhanh chóng và đạt miễn dịch cộng đồng vào Quý 2/2022, kinh tế vĩ mô duy trì ổn định. Tăng trưởng kinh tế cả năm được dự báo ở mức 4,5 – 5,1%, là mức giảm từ 1 – 1.5 điểm so với các dự báo ở nửa đầu năm trước đó.

Về ngắn hạn của năm 2021, động lực cho tăng trưởng kinh tế Việt Nam được dự báo tiếp tục đến từ xuất khẩu (nhất là xuất khẩu của khối FDI). Với việc dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tiếp tục đổ vào Việt Nam (mặc dù có chậm lại do tác động của đại dịch) thì xuất khẩu của khu vực này vẫn đóng vai trò quan trọng bậc nhất cho tăng trưởng Việt nam trong nửa cuối 2021 và trong nhiều năm tới. “Việt Nam là quốc gia nằm trong Top đầu của khu vực ASEAN được doanh nghiệp Nhật Bản lựa chọn đầu tư trong thời gian tới”. Đây là minh chứng cho những kết quả chống dịch của Việt Nam đang tạo niềm tin rất lớn cho doanh nghiệp nước ngoài trong bối cảnh hoạt động sản xuất được duy trì, hạn chế người lao động mất việc, chuỗi cung ứng được đảm bảo. Trong khi đó, đóng góp trực tiếp của đầu tư công vào tăng trưởng sẽ không cao như năm 2020 do hạn hẹp về nguồn lực tài khóa.

Trong dài hạn, để phục hồi sau dịch bệnh và phục hồi đà tăng trưởng, Việt Nam cần có chiến lược nhằm tái định vị nền kinh tế trên cả phương diện cải thiện năng lực cạnh tranh và tận dụng lợi thế so sánh và các hiệp định thương mại tự do FTAs kiểu mới đã ký kết. Thứ nhất, cần đẩy mạnh cải thiện các hạn chế về môi trường kinh doanh và khắc phục các rào cản để nâng cao thứ hạng trong bộ chỉ số NLCT 4.0 (WEF), cải thiện môi trường kinh doanh địa phương của doanh nghiệp thông qua các trụ cột của chỉ số PCI cấp tỉnh. Để có thể thực sự nâng cao nội lực của nền kinh tế là cơ sở để tăng trưởng bền vững, các chính sách hỗ trợ thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp tư nhân cần tiếp tục được đẩy mạnh. Thứ hai, Việt Nam cần tận dụng được thương mại và đầu tư để nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế trong tương lai. Để làm được điều này, cần thấy được vai trò đặc biệt quan trọng của các FTAs trong việc cải thiện lợi thế so sánh và giá trị gia tăng của Việt Nam trong GVC, đồng thời tạo môi trường để các FTAs phát huy hiện quả.

